

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2019/HS-ST.
Ngày: 18-11-2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hà

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Thùy và ông Nguyễn Như Tạ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Nguyên, là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc R'Lấp tham gia phiên tòa:
Ông Phan Xuân Hoàng - Kiểm Sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 66/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Đình X, tên gọi khác: T, sinh ngày 10 tháng 02 năm 1987 tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn S, xã Q, huyện T, tỉnh Đắc Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Đình S và bà Lê Thị T.

Tiền án:

Bản án số 98/2015/HSPT ngày 24-9-2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắc Nông xử phạt 09 tháng tù về tội “*Đánh bạc*”; tổng hợp hình phạt 01 năm tù tại bản án số 58/2015/HSPT ngày 09-6-2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắc Nông về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt của hai bản án là 01 năm 09 tháng tù.

Bản án số 21/2017/HSST ngày 14-6-2017 của Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp xử phạt 02 năm tù về tội “*Đánh bạc*”, chấp hành xong hình phạt ngày 26-01-2019, chưa được xóa án tích.

Nhân thân: Ngày 04-11-2011 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắc R'Lấp khởi tố về hành vi “*Cố ý gây thương tích*”; ngày 16-11-2011 được đình chỉ điều tra và bị xử phạt vi phạm hành chính (đã nộp phạt 1.000.000 đồng).

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 08-8-2019 – *Có mặt*.

Bị hại: Anh Nguyễn Tôn Đ, sinh năm 1988 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Trần Thị Huyền T, sinh năm 1998 – Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn B, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

Người làm chứng: Anh Mã Hoàng M, sinh năm 1993 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 08-8-2019, sau khi uống rượu với anh Nguyễn Đình N, chị Trần Thị Huyền T, đều cư trú tại Thôn B, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, Lê Đình X mượn xe mô tô, loại Wave, biển kiểm soát 48F7-51XX, màu sơn đỏ - đen của chị T để đi đến xã Đắk Wer, huyện Đắk R'Lấp uống cà phê, sau đó về thăm nhà tại Thôn S, xã Q, huyện T. Đến Đắk Wer các quán cà phê đã đóng cửa, X không về thăm nhà mà quay xe ngược lại để trả cho chị T. Đến đoạn đường quốc lộ 14, thuộc địa bàn Tổ dân phố 6, X phát hiện thấy xe mô tô, loại Wave, biển kiểm soát 48H1 161.XX, màu xanh – đen – bạc của anh Nguyễn Tôn Đ vừa được anh Mã Hoàng M, là người làm của anh Đ mượn đi về, dừng trong hiên nhà anh Đ. Lúc này chìa khóa xe đang cắm ở ổ khóa xe nên X nảy sinh ý định trộm cắp xe. Để thực hiện ý định, X điều khiển xe mô tô mượn của chị T đi qua khoảng cách 50m, dừng xe bên lề đường, tắt máy xe để lại và đi bộ về nhà anh Đ. Sau khi quan sát không thấy ai, X lại vị trí dựng xe, dắt xe ra khỏi khu vực hiên nhà, phía sau tấm cửa tôn của hiên nhà, gần vỉa hè đường Quốc lộ 14, xa khỏi tầm nhìn và quản lý của anh Đ và mọi người trong nhà. Nghĩ trong cốp xe có tiền nên X mở khóa để kiểm tra thì còi báo động của xe vang lên. Lúc này, bà Hoàng Thị C, là mẹ vợ của anh Đ phát hiện và tri hô. Anh Nguyễn Tôn Đ, Mã Hoàng M đang ăn cơm chạy ra nhìn thấy X, X bỏ chạy. Anh Đ, M đuổi theo X về hướng xã Quảng Tín, huyện Đắk R'Lấp. Trong lúc truy đuổi, anh Đ gọi điện thoại thông báo lực lượng Công an để tiến hành truy bắt X. Sau khi lẩn trốn trong vườn cà phê cách nhà anh Đ khoảng 300m, lúc X quay lại đường Quốc lộ 14 thì bị lực lượng Công an huyện Đắk R'Lấp bắt giữ.

Quá trình điều tra, X khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên. Vì muốn có tiền tiêu xài và lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, người quản lý tài sản nên X đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:

01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Wave, màu xanh – đen – bạc; BKS 48H1-161.XX; số máy JA39E0538681; số khung 390XHY56352;

01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Wave, màu đỏ – đen, BKS 48F7-51XX; số máy JC43E6367573; số khung RLHJ4325BY419742;

01 đôi dép nhựa màu vàng, loại tổ ong;

215.000 đồng và 01 chùm chìa khóa (5 chìa) thu giữ của Lê Đình X;

01 giấy đăng ký xe mô tô BKS 48F7-51XX mang tên Đỗ Quang T do chị Trần Thị Huyền T giao nộp.

Bản Kết luận định giá tài sản số 27/KLHĐĐG ngày 12-8-2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đắk R’lấp kết luận: Giá trị xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Wave, màu xanh – đen – bạc; BKS 48H1-161.XX tại thời điểm bị chiếm đoạt là 15.477.300đ (*Mười lăm triệu, bốn trăm bảy mươi bảy ngàn ba trăm đồng*).

Bản Kết luận giám định số 152/GĐTL ngày 12-9-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 48F7-51XX mang tên Đỗ Quang T không phải do cơ quan nhà nước phát hành.

Kết quả xác minh thể hiện biển số 48F7-51XX là biển số của xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Future, màu sơn xanh – đen; số máy JC35E0146388; số khung RLHJC35067Y008833, chủ sở hữu là ông Nguyễn Trí H, sinh năm 1954, cư trú tại Tổ dân phố C, phường N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông bị mất vào tháng 11 năm 2017 tại địa bàn huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông. Còn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Wave, màu đỏ – đen; số máy JC43E6367573; số khung RLHJ4325BY419742 có chủ sở hữu là ông Trần Văn Đ, sinh năm 1970, cư trú tại thôn T, xã M, thị xã G, tỉnh Đắk Nông, xe bị mất tháng 10 năm 2017 trên địa bàn thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

Cáo trạng số 60/CT-VKS ngày 11-10-2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk R’Lấp quyết định truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Đắk R’Lấp để xét xử bị cáo Lê Đình X về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Lê Đình X khai nhận như khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là hoàn toàn đúng với hành vi mà bị cáo thực hiện và không bào chữa gì.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung cáo trạng truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Lê Đình X từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về vật chứng của vụ án:

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Wave, màu xanh – đen – bạc; BKS 48H1-161.XX là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Tôn Đ, là bị hại trong vụ án; 01 Đôi dép nhựa màu vàng, loại tổ ong và 215.000 đồng là tài sản của Lê Đình X; 04

trong 05 chiếc chìa khóa là tài sản của chị Trần Thị Huyền T, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận ngày 16-8-2019 và ngày 01-10-2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'lấp ra Quyết định xử lý vật chứng số 44 và 52 trả lại cho chủ sở hữu là anh Đ, bị cáo X và chị T.

Đối với giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 48F7-51XX mang tên Đỗ Quang T không phải do cơ quan nhà nước phát hành nên cần lưu trữ theo hồ sơ.

Đối với biển số xe 48F7-51XX; xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Wave, màu đỏ – đen; số máy JC43E6367573; số khung RLHJ4325BY419742 kèm 01 chìa khóa xe là những tài sản bị mất trên địa bàn huyện Đắk Song và thị xã Gia Nghĩa nên đã chuyển về Công an huyện Đắk Song và Công an thị xã Gia Nghĩa để xử lý theo thẩm quyền.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường nên không đặt ra giải quyết. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Trần Thị Huyền T không yêu cầu gì về tài sản, chỉ yêu cầu các cơ quan có thẩm quyền tìm được đối tượng đã bán xe bất hợp pháp cho chị để xử lý.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về xã hội làm ăn lương thiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai, Hội đồng xét xử đủ căn cứ xác định: Khoảng 20 giờ ngày 08 tháng 8 năm 2019, tại Tổ dân phố A, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, Lê Đình X đã có hành vi lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, người quản lý tài sản, lén lút trộm cắp 01 xe mô tô, loại Wave, biển kiểm soát 48H1 161.XX, màu xanh – đen – bạc của anh Nguyễn Tôn Đ trị giá 15.477.300 đồng. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; làm ảnh hưởng trật tự trị an của địa phương, thực hiện với lỗi cố ý. Vì vậy, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3]. *Tình tiết định khung hình phạt*: Tại Bản án số 98/2015/HSPT ngày 24-9-2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xử phạt 09 tháng tù về tội “*Đánh bạc*”; tổng hợp hình phạt 01 năm tù tại bản án số 58/2015/HSPT ngày 09-6-2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông về tội “*Trộm cắp tài sản*”; buộc bị cáo chấp hành hình phạt của hai bản án là 01 năm 09 tháng tù. Bị cáo chưa được xóa án tích, ngày 14-6-2017 tiếp tục bị Tòa án nhân dân huyện Đắk R’Lấp xử phạt 02 năm tù về tội “*Đánh bạc*” theo Bản án số 21/2017/HSST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 26-01-2019 nhưng chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội do cố ý. Vì vậy, hành vi phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” vào ngày 08-8-2019 của bị cáo thuộc trường hợp “*Tái phạm nguy hiểm*”. Đây là hai tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4]. *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. *Về quyết định hình phạt*: Bị cáo nhiều lần phạm tội, mặc dù đã được giáo dục, cải tạo nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm mà vẫn tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo cũng như phòng ngừa chung trong xã hội.

Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có không có nghề nghiệp (làm rẫy cho cha mẹ), không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền.

[6]. *Về việc bồi thường thiệt hại*: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

[7]. *Về việc xử lý vật chứng*:

Ngày 16-8-2019 và ngày 01-10-2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R’lấp ra Quyết định xử lý vật chứng số 44 và 52 trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Tôn Đ, bị cáo X và chị Trần Thị Huyền T gồm xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Wave, màu xanh – đen – bạc, BKS 48H1-161.XX; 01 Đôi dép nhựa màu vàng, loại tổ ong, 215.000 đồng; 04 chiếc chìa khóa là đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 48F7-51XX mang tên Đỗ Quang T không phải do cơ quan nhà nước phát hành nên cần tiếp tục lưu trữ theo hồ sơ vụ án.

Đối với biển số xe 48F7-51XX; xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Wave, màu đỏ – đen; số máy JC43E6367573; số khung RLHJ4325BY419742 kèm 01 chìa khóa xe là những tài sản bị mất trên địa bàn huyện Đắk Song và thị xã Gia Nghĩa nên chuyển về Công an huyện Đắk Song và Công an thị xã Gia Nghĩa để xử lý theo thẩm quyền là đúng quy định.

[8]. *Về án phí*: Bị cáo Lê Đình X phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, Tuyên bố bị cáo Lê Đình X (T) phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Lê Đình X (T) 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08-8-2019.

2. Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra điều tra Công an huyện Đắk R’Lấp ra quyết định xử lý vật chứng số 44, 52 ngày 16-8-2019 và ngày 01-10-2019 và việc chuyển biên số xe 48F7-51XX; xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Wave, màu đỏ – đen; số máy JC43E6367573; số khung RLHJ4325BY419742 kèm 01 chìa khóa xe cho cơ quan Công an huyện Đắk Song và Công an thị xã Gia Nghĩa.

Lưu hồ sơ vụ án giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 48F7-51XX mang tên Đỗ Quang T không do cơ quan nhà nước phát hành.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Đình X phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án; người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R’lấp;
- CA huyện Đắk R’lấp;
- THADS huyện Đắk R’lấp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- NCQLNVLQ;
- Lưu: HS, VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký và đóng dấu

Lê Thị Thu Hà